



# Thuốc chủng ngừa Bạch hầu, Sùi uốn ván, Ho gà, Viêm gan B, Sốt bại liệt, và *Trực khuẩn gây viêm màng não loại b* (DTaP-HB-IPV-Hib)

## Diphtheria, Tetanus, Pertussis, Hepatitis B, Polio, and *Haemophilus influenzae* type b (DTaP-HB-IPV-Hib) Vaccine

**Giữ an toàn cho con quý vị.  
Chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn.**

Khi chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con quý vị có thể được bảo vệ chống nhiều căn bệnh suốt đời.

Việc chủng ngừa đã cứu thêm nhiều mạng người tại Canada trong 50 năm vừa qua hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

### Thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib là gì?

Thuốc chủng ngừa này bảo vệ chống lại 6 căn bệnh:

- Bạch hầu
- Sùi uốn ván
- Ho gà (ho khục khặc)
- Viêm gan B (HB)
- Bại liệt (IPV)
- *Trực khuẩn gây viêm màng não* (*Haemophilus influenzae*) loại b (Hib)

Thuốc được Bộ Y Tế Canada chấp thuận và được chích miễn phí như một phần của lịch trình chủng ngừa định kỳ của con quý vị. Hãy gọi cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị để làm hẹn chích ngừa.

### Ai nên chích thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib?

Thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib được chích cho các em bé một loạt 3 liều. Liều thứ nhất được chích lúc 2 tháng tuổi, liều thứ nhì lúc 4 tháng, và liều thứ ba lúc 6 months. Thuốc được chích cùng lúc với các sự chủng ngừa khác ở tuổi thơ.

Thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib	Tuổi của trẻ lúc chủng ngừa
Liều thứ nhất	2 tháng tuổi
Liều thứ nhì	4 tháng tuổi
Liều thứ ba	6 tháng tuổi

Liều thuốc chủng DTaP-IPV-HiB tăng cường được chích lúc 18 tháng tuổi. Thuốc chủng ngừa này không có chứa thuốc ngừa viêm gan B vì trẻ em đã hoàn tất loạt thuốc chủng ngừa bệnh viêm gan B lúc còn bé. Để biết thêm thông tin, xin xem [HealthLinkBC File #15b Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Bạch Hầu, sùi Uốn Ván, Ho Gà, Sốt Bại Liệt, \*Trực Khuẩn Gây Viêm Màng Não\* Loại b \(DTaP-IPV-Hib\)](#).

Điều quan trọng phải giữ hồ sơ của tất cả những lần chủng ngừa trước đây.

### Các lợi ích của thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib là gì?

Chích ngừa là cách tốt nhất để bảo vệ con quý vị chống lại bệnh bạch hầu, sùi uốn ván, ho gà, viêm gan B, bại liệt, và *Viêm màng não* loại b, những bệnh nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong. Khi quý vị cho con mình chủng ngừa, quý vị cũng giúp bảo vệ cho những người khác nữa.

### Các phản ứng có thể có sau khi chích ngừa là gì?

Thuốc chủng ngừa rất an toàn. Chích ngừa thì an toàn hơn để mắc bệnh.

Các phản ứng thông thường với thuốc chủng có thể bao gồm bị đau, bị đỏ và bị sưng nơi chích thuốc. Một số trẻ em có thể bị sốt hoặc cảm thấy khó chịu, bứt rứt, ói mửa, tiêu chảy, khóc dai dẳng hoặc kém ăn kém bú. Các phản ứng này thì nhẹ và thường chỉ kéo dài từ 1 đến 2 ngày.

Có thể cho uống Acetaminophen (ví dụ Tylenol®) hoặc ibuprofen\* (ví dụ Advil®) nếu bị sốt hoặc đau nhức. Không nên cho bất cứ ai dưới 18 tuổi uống ASA (ví dụ Aspirin®) vì rủi ro bị Hội Chứng Reye.

\* Không nên cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi uống Ibuprofen mà không hỏi ý kiến của chuyên viên chăm sóc sức khỏe quý vị trước.

Muốn biết thêm chi tiết về Hội Chứng Reye, hãy đọc [HealthLinkBC File #84 Hội Chứng Reye](#).

Điều quan trọng là phải ở lại y viện trong 15 phút sau khi chích bất cứ loại thuốc chủng ngừa nào bởi vì có một rủi ro cực kỳ hiếm có, xảy ra cho ít hơn 1 người trong số 1 triệu người chủng ngừa, của phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ (anaphylaxis). Điều này có thể bao gồm nổi ban đỏ (hives), khó thở, hoặc sưng cổ họng, lưỡi hay môi. Nếu điều này xảy ra, chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị đã được chuẩn bị để điều trị. Sự chữa trị khẩn cấp bao gồm chích thuốc epinephrine (adrenaline) và chuyên bệnh nhân đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng xảy ra sau khi quý vị rời y viện, hãy gọi **9-1-1** hoặc số khẩn cấp tại địa phương.

Điều quan trọng phải luôn luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc không ngờ trước cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị biết.

### **Ai không nên chích thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib?**

Hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe nếu con quý vị trước đây đã bị một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều thuốc chủng ngừa bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, viêm gan B, bại liệt, hoặc *viêm màng não* loại b, hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc chủng, kể cả neomycin và polymyxin B.

Trẻ em nào đã bị Hội chứng Guillain-Barré (Guillain-Barré Syndrome, viết tắt GBS) trong vòng 8 tuần sau khi chích ngừa sởi uốn ván, mà không biết được vì nguyên nhân nào khác thì không nên chích thuốc chủng ngừa DTaP-HB-IPV-Hib. GBS là một tình trạng bệnh hiếm thấy có thể đưa đến việc bị yếu các cơ bắp và bại liệt. Bệnh thường xảy ra nhất sau khi bị các sự nhiễm trùng, nhưng trong một số các trường hợp hiếm hoi cũng có thể xảy ra sau khi chích một số thuốc chủng ngừa.

Thuốc thường không được chích cho những người từ 7 tuổi trở lên.

Không cần phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu quý vị có điều lo ngại, hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị.

### **Bạch hầu, Sởi uốn ván, Ho gà, Viêm gan B, bại liệt và Viêm màng não loại b là gì?**

**Bạch hầu** là một sự nhiễm trùng nghiêm trọng ở mũi và cuống họng gây nên bởi vi khuẩn bệnh bạch hầu. Vi khuẩn lây lan qua không khí khi người ta nhảy mũi hoặc ho và qua sự tiếp xúc trực tiếp da với da. Bệnh có thể đưa đến các vấn đề hô hấp rất nghiêm trọng. Bệnh cũng có thể gây trụ tim và tê liệt. Khoảng 1 người trong số 10 người bị bệnh bạch hầu có thể chết.

**Sởi uốn ván**, cũng còn được gọi là bệnh khóa hàm, gây nên bởi vi khuẩn hầu hết tìm thấy trong đất. Khi vi khuẩn xâm nhập vào da qua một vết cắt hoặc trầy xước, chúng sản sinh một độc tố có thể gây sự co cứng đau đớn cơ bắp toàn thân. Bệnh rất nghiêm trọng nếu các cơ bắp hô hấp bị ảnh hưởng. Có từ 1 đến 5 người mắc bệnh sởi uốn ván có thể chết.

**Ho gà**, cũng còn gọi là ho khục khặc, là sự nhiễm trùng nghiêm trọng các khí quản gây nên bởi vi khuẩn bệnh ho gà. Bệnh ho gà có thể gây viêm phổi, động kinh, bại não hoặc tử vong. Các biến chứng này thường thấy nhất ở trẻ sơ sinh. Vi khuẩn lây lan một cách dễ dàng qua việc ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc mặt sát với mặt. Bệnh ho gà có thể gây ho nghiêm trọng thường kết thúc với một âm thanh khục khặc trước khi thở hơi kế tiếp. Việc ho này có thể kéo dài vài tháng và xảy ra thường hơn vào ban đêm. Khoảng 1 trong số 170 trẻ sơ sinh bị bệnh ho gà có thể tử vong.

**Viêm gan B** là một siêu vi trùng tấn công gan. Siêu vi trùng có thể gây bệnh nghiêm trọng bao gồm hư gan vĩnh viễn gọi là xơ gan. Viêm gan B cũng là một trong những lý do chính của bệnh ung thư gan, có thể gây tử vong. Siêu vi trùng viêm gan B lây lan từ một người bị bệnh sang cho một người khác qua sự tiếp xúc với máu hoặc các chất dịch của cơ thể. Các bà mẹ bị bệnh viêm gan B có thể truyền siêu vi trùng sang cho con của họ khi sinh. Khi những trẻ em nhỏ bị nhiễm siêu vi trùng bệnh viêm gan B chúng thường không có các triệu chứng nhưng hầu hết sẽ vẫn bị nhiễm bệnh suốt đời. Đây là lý do tại sao phải chích ngừa từ lúc còn nhỏ để được thuốc bảo vệ là điều quan trọng.

**Bại liệt** là bệnh gây nên do việc bị nhiễm siêu vi trùng. Trong khi hầu hết các sự nhiễm trùng bệnh bại liệt không biểu hiện các triệu chứng, những sự nhiễm bệnh khác có thể đưa đến việc bị liệt tay hoặc chân và thậm chí tử vong. Sự tê liệt xảy ra cho khoảng 1 người trong số 200 người bị nhiễm siêu vi trùng bệnh bại liệt. Sốt bại liệt có thể lây lan qua việc tiếp xúc với phân (phân) của một người bị nhiễm bệnh. Điều này có thể xảy ra do ăn hoặc uống nước có nhiễm phân.

**Viêm màng não (*Haemophilus influenzae*) loại b** là một vi khuẩn hầu hết lây nhiễm cho trẻ em dưới 5 tuổi. Bệnh có thể gây các sự nhiễm trùng nghiêm trọng và đe dọa đến tính mạng kể cả viêm màng não, một sự nhiễm trùng màng bao ngoài vỏ não, và nhiễm trùng huyết, một sự nhiễm trùng máu. *Viêm màng não (*Haemophilus influenzae*) loại b* lây lan qua việc ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc mặt sát với mặt. Cứ mỗi 20 trẻ em bị bệnh, 1 em có thể tử vong.



ImmunizeBC



BC Centre for Disease Control  
An agency of the Provincial Health Services Authority

Muốn biết thêm các đề tài của HealthLinkBC File, xin viếng trang mạng [www.HealthLinkBC.ca/healthfiles](http://www.HealthLinkBC.ca/healthfiles) hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương quý vị. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., xin viếng trang mạng [www.HealthLinkBC.ca](http://www.HealthLinkBC.ca) hoặc gọi **8-1-1** (miễn phí). Để có sự giúp đỡ cho người điếc và lạng tai, xin gọi **7-1-1**. Các dịch vụ dịch thuật có sẵn cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.